UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:3231 /SKHCN-CĐS	*Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 10 năm 2026*
V/v báo giá "Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh"	

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn

Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu để Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh

2. Hình thức, thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp hoặc nhận công văn tại địa chỉ Phòng Chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh - số 142 Trần Phú, Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh[1].

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: Trước ngày 22 tháng 10 năm 2026

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ: Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh

Stt	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số Lượng
1	Chi phí khảo sát	Trọn gói	1
2	Chi phí cập nhật Khung Kiến trúc Chính quyền số tỉnh Hà Tĩnh *(có Phụ lục nội dung chi tiết đính kèm theo)*	Trọn gói	1

Giá chào đã bao gồm chi phí thuế, chi phí quản lý và phụ phí khác để hoàn thành các dịch vụ theo yêu cầu.

Rất mong nhận được sự tham gia của các đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, PGĐ phụ trách;
- Lưu: VT, CĐS7.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH HÀ TĨNH

Lê Văn Dũng

[1] Thông tin cán bộ đầu mối: Ông Đào Tuấn Vũ – Chuyên viên phòng Chuyển đổi số - SĐT: 0919182333

PHỤ LỤC 01: THUYẾT MINH NHIỆM VỤ
"Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh"

(Kèm theo Văn bản số ngày /10/2026 của Sở KHCN Hà Tĩnh)

1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

- Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

- Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0);

- Căn cứ Công văn số 7234/BKHCN-CĐSQG ngày 18/9/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng, cập nhật và duy trì Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức, kèm theo Tài liệu hướng dẫn xây dựng, cập nhật và duy trì Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức;

- Căn cứ Công văn số 2486/BKHCN-CĐSQG ngày 29/9/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc cung cấp tệp Excel Mẫu số 03 và triển khai xây dựng Khung kiến trúc số;

- Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh;

- Căn cứ các văn bản pháp luật và văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

2. Mục đích và yêu cầu

- Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0), cụ thể hóa Khung kiến trúc Chính quyền số cấp tỉnh theo các Hình 7, Hình 8 và Hình 9 ban hành kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-TTg.

- Thiết lập cơ sở thống nhất để quản lý, đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, xây dựng, nâng cấp, mở rộng, vận hành, kết nối, chia sẻ và sử dụng chung hạ tầng số, hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu và dịch vụ số thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Rà soát, kế thừa, chuẩn hóa danh mục các thành phần số hiện có; xác định kiến trúc số mục tiêu, các thành phần dùng chung, phạm vi quản trị, các quan hệ

kết nối, chia sẻ dữ liệu, nội dung cần hoàn thiện, nhiệm vụ và lộ trình triển khai.
- Bảo đảm hồ sơ Khung được xây dựng đồng bộ gồm: tài liệu thuyết minh (Mẫu số 01), bộ sơ đồ kiến trúc và tệp nguồn chỉnh sửa được (Mẫu số 02), bộ dữ liệu kiến trúc (Mẫu số 03); thống nhất tên gọi, mã tham chiếu, trạng thái, quan hệ và phiên bản giữa các cấu phần.

- Bảo đảm các yêu cầu xuyên suốt về quản trị, điều phối và giám sát; tiêu chuẩn, quy chuẩn và yêu cầu kỹ thuật chung; ưu tiên ứng dụng trí tuệ nhân tạo; lấy dữ liệu làm trung tâm; an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và bí mật nhà nước theo quy định.

- Việc cập nhật Khung là hoạt động định hướng, quản trị kiến trúc; không thay thế quyết định đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, giao nhiệm vụ hoặc phân bổ kinh phí của cấp có thẩm quyền.

3. Dự kiến kết quả đạt được:

Việc thực hiện nhiệm vụ "Cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh" dự kiến đạt được các kết quả sau:

- Bộ hồ sơ Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh được cập nhật, hoàn thiện đồng bộ theo quy định, gồm 03 mẫu cấu thành: Mẫu số 01 - Tài liệu Khung kiến trúc Chính quyền số tỉnh Hà Tĩnh; Mẫu số 02 - Bộ sơ đồ kiến trúc và tệp nguồn chỉnh sửa được; Mẫu số 03 - Bộ dữ liệu kiến trúc.

- Tài liệu Khung kiến trúc Chính quyền số tỉnh Hà Tĩnh xác định rõ mục đích, phạm vi áp dụng, nguyên tắc, bối cảnh, mục tiêu, hiện trạng kiến trúc số, kiến trúc số mục tiêu, nội dung cần hoàn thiện, danh mục nhiệm vụ, lộ trình triển khai và cơ chế quản trị, duy trì, cập nhật Khung.

- Bộ sơ đồ kiến trúc cụ thể hóa mô hình tổng thể số trên địa bàn tỉnh, các thành phần do chính quyền cấp tỉnh triển khai và kiến trúc của Mô hình chuyển đổi số cấp xã theo yêu cầu của Quyết định số 1425/QĐ-TTg.

- Bộ dữ liệu kiến trúc quản lý thống nhất danh mục đối tượng kiến trúc, các quan hệ kết nối, chia sẻ dữ liệu hoặc dịch vụ, thông tin ánh xạ, nội dung cần hoàn thiện, nhiệm vụ chuyển đổi kiến trúc và lộ trình thực hiện.

- Danh mục thành phần số hiện có được rà soát; xác định phương án kế thừa, tiếp tục sử dụng, chuẩn hóa, kết nối hoặc tích hợp, nâng cấp, mở rộng, hợp nhất, thay thế, kết thúc sử dụng hoặc bổ sung mới theo nhu cầu thực tế và quy định pháp luật.

- Cơ sở dữ liệu và tài liệu phục vụ quản lý, đánh giá sự phù hợp, tuân thủ kiến trúc trong quá trình đề xuất, thẩm định, phê duyệt, triển khai, nghiệm thu, vận hành, nâng cấp và cập nhật các nhiệm vụ, dự án, hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

4. Phạm vi, quy mô

- Phạm vi thực hiện: Rà soát, cập nhật Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0), bao quát các thành phần thuộc phạm vi quản lý của chính quyền tỉnh và các quan hệ phối hợp, liên thông

với thành phần dùng chung quốc gia, bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Nội dung cập nhật: Tài liệu thuyết minh, bộ sơ đồ kiến trúc, bộ dữ liệu kiến trúc; rà soát hiện trạng, xác định kiến trúc số mục tiêu; xác định thành phần dùng chung, dùng riêng, phạm vi quản trị, quan hệ kết nối và chia sẻ dữ liệu; đề xuất nội dung cần hoàn thiện, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện.

- Quy mô đối tượng: Hạ tầng số và an ninh mạng dùng chung; dữ liệu và nền tảng lõi; ứng dụng và nghiệp vụ dùng chung; kênh tương tác và đo lường hiệu quả; các yêu cầu xuyên suốt về quản trị, tiêu chuẩn kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu.

- Địa bàn áp dụng: Trên phạm vi toàn tỉnh Hà Tĩnh; các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng hoặc phối hợp, liên thông các thành phần số.

- Sản phẩm được xây dựng ở mức kiến trúc tổng thể/kiến trúc logic, không thay thế hồ sơ khảo sát, thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết, đặc tả kỹ thuật, hồ sơ đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ hoặc tài liệu vận hành của từng hệ thống thông tin.